TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM D, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phc**

Bản án số: 44/2025/HNGĐ-ST
Ngày 27 – 02 – 2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM D, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Hoàng Bo

Ông Tạ Thanh Bự

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm D xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia Đ thụ lý số: 19/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2025 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Hồng Ngh, sinh năm 2002; địa chỉ cư trú: Ấp Ph Hiệp A, xã Thanh T, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Trương Hoàng Kh, sinh năm 2000; địa chỉ cư trú: Ấp Tân Ph, xã Tân Trung, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Chị Huỳnh Hồng Ngh trình bày:*

Chị Ngh và anh Kh chung sống năm 2021, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Tân Trung. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường cự cãi nhau, anh Kh có dùng vũ lực đánh chị. Nay chị Ngh xác định không thể tiếp tục chung sống cùng anh Kh nên yêu cầu được ly hôn với anh Kh.

Về con chung: có 01 con chung tên Trương Thư Đ, sinh ngày 02/10/2022. Trước khi ly thân con sống cùng chị và anh Kh, vào ngày 11/7/2024 chị dự định về nhà cha mẹ chị nhưng phát sinh mâu thuẫn, anh Kh đòi rướt chị và con về, chị không chịu về thì sau đó vào ngày 14/7/2024 anh Kh đến cùng mẹ chồng và cậu chồng xin đưa con chị về nhà nội chơi, khi nào chị nhớ thì đến thăm. Tuy nhiên, khi chị qua thăm con dự định ẩm con về nhà mẹ chị thì cha chồng chị hăm nếu ẩm

con đi thì cha chồng sẽ tự tử nên chị không dám ẩm con đi. Do có việc làm ở Đồng Nai nên sau đó vài ngày chị đi làm ăn xa, chị có liên hệ về bên chồng để xin gặp con nhưng anh Kh không cho gặp, chị gửi đồ về cho con anh Kh cũng không nhận. Vào ngày 25/12/2024 chị về xin mang con về mẹ chị chơi tết, đến ngày mùng 2 tết chị sẽ đem con về nhưng mẹ chồng và chồng không cho nên chị nhanh chống ẩm con ra xe, anh Kh không đuổi theo kịp, hiện nay con đang sống cùng chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng, thu nhập của chị hằng tháng khoảng 11.000.000 đồng (lương chính thức là 5.258.000 đồng, tăng ca mỗi tháng khoảng 7.000.000 đồng), đảm bảo về điều kiện kinh tế để nuôi con. Việc chăm sóc con do em ruột chị chăm sóc, tối về do chị trực tiếp chăm sóc. Đối với anh Kh thu nhập không ổn định, anh Kh là người khuyết tật nặng, thường bị co giật được hưởng tiền trợ cấp hàng tháng, không đủ điều kiện để nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: Chị Ngh xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

** Bị đơn anh Kh trình bày:*

Về hôn nhân: Qua trình bày của chị Ngh về thời gian chung sống, có đăng ký kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến ly hôn là do chị Ngh nói hoàn cảnh kinh tế gia Đ anh quá khó khăn, chị Ngh không sống được. Nay chị Ngh yêu cầu được ly hôn với anh, anh đồng ý.

Về con chung: Có 01 con chung như chị Ngh trình bày là đúng. Khi anh và chị Ngh ly thân chị Ngh có mang con theo, sau đó gia Đ anh có đến hàn gắn nhưng chị Ngh không chịu về, vào ngày 14/7/2024 anh có đi cùng mẹ anh và cậu 2 anh đến xin mang con về nuôi và có hứa hẹn cho chị Ngh đến thăm nom con. Khi chị Ngh qua thăm con và đòi mang con đi thì cha anh có nói nếu mang cháu đi thì cha anh sẽ tự tử nên chị Ngh không mang con theo. Khi chị Ngh đi làm ăn xa anh có cho chị Ngh gặp con qua điện thoại chứ không có ngăn cản, việc chị Ngh cho rằng anh không nhận đồ chị Ngh gửi về cho con là đúng vì anh có khả năng nuôi con nên anh không nhận. Vào ngày 25/12/2024 chị Ngh đến nhà mang con đi khi chưa được sự đồng ý của gia Đ anh. Khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu chị Ngh cấp dưỡng. Việc chị Ngh cho rằng anh đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng là đúng, đối tượng là người khuyết tật nặng, anh vẫn đang hưởng tiền trợ cấp hàng tháng, nhưng nay anh đã hết bệnh, công việc hàng ngày của anh là thu mua tôm bán lẽ và chạy Grap, thu nhập mỗi tháng khoảng 20.000.000 đồng, đủ điều kiện nuôi con.

Về tài sản chung, về nợ: Anh Kh xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Kh là người khuyết tật nặng đang được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, qua giải thích về quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí do anh Kh thuộc diện được trợ giúp pháp lý miễn phí nhưng anh Kh có ý kiến không yêu cầu trợ giúp pháp lý. Xét thấy, việc anh Kh không yêu cầu trợ giúp pháp lý là

quyền quyết định và tự định đoạt của anh Kh theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Chị Ngh và anh Kh chung sống có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, anh Kh có dùng vũ lực đánh chị. Chị Ngh xác định tình trạng hôn nhân của anh, chị đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn đạt được và không thể hàn gắn để tiếp tục chung sống nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Kh.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Ngh thấy rằng, về mối quan hệ hôn nhân như chị Ngh trình bày là đúng, được anh Kh thừa nhận và đồng ý ly hôn với chị Ngh. Điều đó cho thấy mâu thuẫn giữa chị Ngh với anh Kh đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia Đ chấp nhận yêu cầu của chị Ngh, cho chị Ngh được ly hôn với anh Kh là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu về con chung của chị Ngh và anh Kh thấy rằng: Trong khoản thời gian chị Ngh và anh Kh ly thân thì cháu Thư Đ có thời sống cùng anh Kh nhiều hơn, do gia Đ anh Kh yêu cầu giao con cho bên nội nuôi, chị Ngh đồng ý nhưng khi chị Ngh có yêu cầu được mang cháu đi thì bị gia Đ anh Kh gây áp lực, đe doạ, cụ thể cha anh Kh đòi tự tử nên chị Ngh không dám mang con đi. Vấn đề này được anh Kh thừa nhận. Điều đó cho thấy chị Ngh vẫn có nguyện vọng được sống cùng con trong thời gian ly thân và không có ý định giao con cho anh Kh nuôi. Khi chị Ngh đi làm ăn xa vẫn quan tâm gửi quà về cho con nhưng bị anh Kh từ chối. Quá trình giải quyết vụ án, anh Kh cũng thừa nhận anh có bệnh, được hưởng trợ cấp người khuyết tật nặng hàng tháng, ngày nào anh làm việc nhiều sẽ bị co giật.

Về thu nhập: Chị Ngh cho rằng chị thu nhập bình quân khoảng 11.000.000 đồng/tháng có bảng lương của công ty, anh Kh cho rằng thu nhập của anh 20.000.000 đồng từ việc thu mua tôm và chạy grap có xác nhận của địa phương. Cho thấy chị Ngh và anh Kh đều có thu nhập.

Như vậy, xét về điều kiện kinh tế thì chị Ngh và anh Kh đều có đủ điều kiện nuôi con. Tuy nhiên, hiện nay cháu Thư Đ chưa đủ 36 tháng tuổi, hiện đang sống cùng chị Ngh; mặt khác anh Kh về sức khoẻ không đảm bảo để nuôi con. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia Đ giao cháu Trương Thư Đ cho chị Ngh nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chị Ngh và anh Kh không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung và về nợ: Chị Ngh và anh Kh xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Ngh phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia Đ; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Hồng Ngh

- Về hôn nhân: Cho chị Huỳnh Hồng Ngh được ly hôn với anh Trương Hoàng Kh.

- Về con chung: Giao Trương Thư Đ, sinh ngày 02/10/2022 cho chị Huỳnh Hồng Ngh được tiếp tục trong nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi Thư Đ đủ 18 tuổi, cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Anh Trương Hoàng Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Huỳnh Hồng Ngh phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002528 ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm D (chị Ngh đã nộp xong).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Trung;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Huỳnh Ngọc Mai